

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 283/2023/DS-PT
Ngày 18-7-2023
V/v Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Mai
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Duyên Hằng
Bà Trần Thị Thanh Trúc

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 tháng 6 và 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 57/2023/TLPT-DS ngày 03/3/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 39/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 193/2023/QĐ-PT ngày 28 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Kim H, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp 1B, xã P1, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1982; địa chỉ: số 377, khu phố 3, phường 9, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Ngọc H2, sinh năm 1957; địa chỉ: khu phố 3, thị trấn P2, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Lê Việt H3, sinh năm 1977; địa chỉ: số 595, Đại lộ B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc H2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn H1 trình bày:

Do có quen biết với bà Huỳnh Thị Ngọc H2 nên bà H đã cho bà H2 vay số tiền 6.000.000.000 đồng. Việc vay mượn có làm giấy vay tiền ngày 30/12/2019 và bà H2 có ký, ghi rõ họ tên vào giấy vay tiền. Các bên thỏa thuận ngày 29/02/2020 bà H2 có trách nhiệm trả hết số tiền trên cho bà H. Tuy nhiên, quá thời hạn dù nhiều lần bà H yêu cầu bà H2 vẫn không trả. Nay, bà H yêu cầu bà H2 trả số tiền 6.000.000.000 đồng cho bà H.

Ngày 28/10/2020, bà H khởi kiện bổ sung yêu cầu bà H2 trả số tiền 4.500.000.000 đồng. Tổng cộng, bà H yêu cầu bà H2 trả số tiền 10.500.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn H1 xin rút lại yêu cầu khởi kiện bổ sung, chỉ yêu cầu bà H2 trả số tiền 6.000.000.000 đồng.

Quá trình làm việc, tại bản trình bày ý kiến đại diện theo ủy quyền của bị đơn là ông Lê Việt H3 trình bày: Bà H2 không có vay tiền của bà H, bà H2 có đơn tố cáo tại cơ quan điều tra về việc bà H cho vay nặng lãi và có hành vi chiếm đoạt tài sản.

Tại biên bản lấy lời khai người làm chứng bà Nguyễn Thị Tuyết N trình bày: Bà có chứng kiến việc bà H cho bà H2 vay số tiền 4.500.000.000 đồng. Ngoài ra bà không biết gì thêm.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 39/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Kim H đối với bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc H2 đối với số tiền 4.500.000.000 đồng (bốn tỷ năm trăm triệu đồng).

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Kim H đối với bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc H2 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

3. Buộc bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc H2 phải trả cho nguyên đơn bà Trần Kim H số tiền gốc là 6.000.000.000 đồng (sáu tỷ đồng), tiền lãi là 1.400.000.000 đồng (một tỷ bốn trăm triệu đồng), tổng cộng là 7.400.000.000 đồng (bảy tỷ bốn trăm triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ nộp án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28 tháng 10 năm 2022 bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc H2 kháng cáo yêu cầu Tòa án phúc thẩm giải quyết lại vụ án đúng theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Huỳnh Thị Ngọc H2.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đang thụ lý đơn tố cáo của bị đơn đối với nguyên đơn nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không tạm đình chỉ giải quyết vụ án để chờ kết quả giải quyết đơn tố cáo mà vẫn tiếp tục xét xử là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 296 xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

[1.2] Bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc H2 có đơn tố cáo ngày 03/9/2020 gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tố cáo bà H về hành vi cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự và cưỡng đoạt tài sản (bút lục 116, 117) và đơn tố cáo đã được Công an huyện P thụ lý và trả lời đang xem xét giải quyết theo quy định pháp luật (bút lục 62 và bút lục 94a, 94b); trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm cần có văn bản trao đổi với Công an huyện P và tạm đình chỉ giải quyết vụ án theo điểm d, khoản 1, Điều 214; Điều 219 Bộ luật Tố tụng dân sự; cần đợi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P giải quyết trước đơn tố cáo của bà H2 đối với bà H về hành vi cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự và cưỡng đoạt tài sản rồi mới giải quyết được vụ án. Sau khi tạm đình chỉ, Thẩm phán có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P giải quyết đơn tố cáo của bà H2 theo quy định. Tòa án cấp sơ thẩm không tạm đình chỉ mà tiếp tục giải quyết vụ án là không phù hợp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc H2 kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết lại vụ án đúng theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Huỳnh Thị Ngọc H2.

[2.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn cung cấp biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 09/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ để phục vụ việc giải quyết đơn tố cáo của bị đơn đối với nguyên đơn. Theo đó, bị đơn giao cho Công an huyện P bản chính 02 bản viết tay có ghi tiền gốc, lãi trên tập học sinh (tài liệu này bị đơn đã nộp bản phô tô kèm theo đơn kháng cáo (bút lục 114, 115). Chứng cứ này có liên quan đến phần nợ chưa được đối chất làm rõ, còn nhiều mâu thuẫn liên quan trực tiếp đến chứng cứ giấy vay tiền ngày 30/12/2019 mà nguyên đơn cung cấp. Tại cấp phúc thẩm, tại biên bản xác minh ngày 17/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P xác định vào ngày 27/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P có nhận đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử do bà Huỳnh Thị Ngọc H2 giao nộp là 01 USB màu đỏ, đen có chữ ADATA C008/16GB và niêm phong theo quy định và có thụ lý đơn tố giác của bà Huỳnh Thị Ngọc H2 đối với bà Trần Kim H về hành vi cho vay nặng lãi

trong giao dịch dân sự và cưỡng đoạt tài sản; hiện vụ việc đang tạm đình chỉ theo Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm số 09/QĐ-CSĐT ngày 11/7/2023.

[3] Do Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, đồng thời phát sinh chứng cứ mới tại cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí tố tụng: Sẽ được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 148; khoản 3 Điều 308; Điều 310, Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ngọc H2.

2. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 39/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện P giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí tố tụng: Sẽ được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Huỳnh Thị Ngọc H2 không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 18/7/2023)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Mai

